**Tuần 24 ( Ôn Tập )**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KT 1 TIẾT – MÔN CÔNG NGHỆ 7- HK2**

**Câu 1: Chăn nuôi mang lại lợi ích gì trong nền kinh tế nước ta ?cho ví dụ.**

* Cung cấp thực phẩm cho con người ( thịt,trứng, sữa)
* Cung cấp sức kéo( trâu,bò ngựa...)
* Cung cấp phân bón cho trồng trọt (phân chuồng)
* Cung cấp nguyên liệu cho nhiều ngành sản xuất khác.( da,lông, sừng)

**Câu 2: Theo em, làm thế nào để phát triển ngành chăn nuôi ở nước ta trong thời gian tới?**

* Phát triển chăn nuôi toàn diện
* Đẩy mạnh chuyển giao tiến bộ kĩ thuật vào sản xuất
* Tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và quản lí
* Tạo ra nhiều sản phẩm chăn nuôi cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

**Câu 3: Trình bày Ưu và Nhược điểm của chọn lọc hàng loạt và kiểm tra năng suất**

* Chọn lọc hang loạt:Chọn nhiều cá thể cùng một lúc.

 +Ưu điểm: chọn lọc nhanh, đơn giản.

+Nhược điểm: không đảm bảo được chất lượng giống.

* Kiểm tra năng suất: Chọn từng cá thể

+ Ưu điểm: chon được cá thể có năng suất cao.

+ Nhược điểm: tốn thời gian, và kinh phí chăm sóc.

**Câu 4:Em hãy trình bày khái niệm và các phương pháp chọn phối ?**

-Chọn phối là chọn con đực ghép đôi với con cái cho sinh sản theo mục đích chăn nuôi.

-Có 2 phương pháp chọn phối:

 + Chọn phối cùng giống: muốn nhân lên một giống tốt đã có thì chon ghép con đực với con cái trong cùng một giống. vd: lợn lan đơ rat đực với lợn lan dơ rat cái

 + Chọn phối khác giống: muốn lai tạo thì chọn ghép đôi con đực với con cái khác giống. vd: gà mái Ri với gà trống Rốt

**Câu 5:Làm thế nào để nhân giống thuần chủng đạt kết quả?**

-Phải có mục đích rõ ràng

- Chọn được nhiều cá thể đực, cái cùng giống tham gia.quản lý giống chặc chẽ, biết đực quan hệ huyết thống để tránh giao phối cạn huyết.

-Nuôi dưỡng, chăm sóc tốt đàn vật nuôi, thường xuyên chọn lọc,kịp thời phát hiện và loại thải những vật nuôi không mong muốn.

**Câu 6:** **Trình bày Ưu và Nhược điểm của chọn phối cùng giống và chọn phối khác giống.**

 - CÙNG GIỐNG: Chọn phối giữa cá thể đực và cá thể cái cùng một giống.

 +Ưu điểm: di trì được nguồn giống tốt.

+Nhược điểm: năng suất suy giảm theo thời gian.

-KHÁC GIỐNG: Ghép đôi giữa cá thể đực và cá thể cái khác giống( lai tạo).

+ Ưu điểm: tạo ra nhiều giống mới có năng suất cao.

+ Nhược điểm: tốn thời gian dễ gây đột biến.ko di trì nòi giống.

**Câu 7: Em hãy giải thích ý nghĩa của của các yêu cầu trên ( Thu hoạch đúng độ chín, nhanh gọn và cẩn thận ) trong thu hoạch nông sản.**

+ Vì thu hoạch không đúng lúc ( quá non, hoăc quá già) thì sẽ làm giảm chất lương và sản lương nông sản.

+Thu hoach nhanh gọn để tránh thời kì quá đợt thu hoạch sẽ cho sản lượng thấp.

+ Trong quá trình thu hoạch cần cẩn thận để đạt được sản lượng tối đa của cây trồng, nếu không cẩn thận sẽ bị hư hao.

Thu hoạch bằng dụng cụ, máy móc, nên phải đề cao tính an toàn trong làm việc.

**Câu 8: Chế biến nông sản nhằm mục đích gì và bằng cách nào?**

 - Làm tăng giá trị của sản phẩm và kéo dài thời gian bảo quản.

 - Các pp chế biến:

+ Sấy khô ( rau, củ, quả).

+ chế biến thành tinh bột( sắn,ngô,gạo).

+Muối chua (cải chua,củ kiệu, cà pháo).

+Đóng hộp: tương ớt, tương cà...)

**Câu 9:Em hãy trình bày các yếu tố gây ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát dục của vât nuôi. Và giải thích?**

* Có 2 yếu tố chính gây ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát dục ở vât nuôi : Di truyền và điều kiện ngoai cảnh ( nuôi dưỡng và chăm sóc).

**+ Giải thích:**

* Di truyền: là sự thừa hưởng những đặc tính tốt từ bố mẹ truyền lại cho con cái.
* Điều kiện ngoại cảnh như : thức ăn, nước uống, thuốc men, chuồng trại, khí hậu và vệ sinh phù hợp với tùng loại vật nuôi.
* Nắm được các yếu tố này con người có thể điều khiển sự phát triển của vật nuôi theo ý muốn.

**Câu 10: Trình bày các phương pháp chọn giống vật nuôi.**

1. Chọn lọc hàng loạt: là phương pháp dựa trên những tiêu chuẩn đã định trước, rồi căn cứ vào sức sản xuất để chọn ra những con giống tốt.
2. Kiểm tra năng suất: các vật nuôi được nuôi trong điều kiện chuẩn, cùng một thời gian, rồi đưa ra kết quả đạt được dem so sánh với tiêu chuẩn đã định sẵn để chon ra những con giống tốt.

Hết.